

Bản án số: 07/2019/HS-PT
Ngày 08 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Anh Cường

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Sơn

Ông Phạm Quang Hùng

- Thư ký phiên toà: Bà Không Thị Đức Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:
Bà Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 117/2018/TLHS-PT ngày 11 tháng 12 năm 2018 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HS-ST ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Văn N, sinh ngày 15/6/1972 tại: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân T và bà Nguyễn Thị Á; có vợ là Trần Thị Đ và 02 con; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/5/2018 đến ngày 07/5/2018 được tại ngoại (Có mặt).

2. Hà Văn K, sinh ngày 16/5/1987, tại: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Quốc K và bà Trần Thị Tuyết L; có vợ là Nguyễn Thị Mộng D và 02 con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Tại bản án số 11/2012/HSST ngày 07/3/2012 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Hà Văn K 01 năm tù cho hưởng án treo, thử thách 01 năm 10 tháng, phạt

3.000.000đ về tội đánh bạc; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/5/2018 đến ngày 07/5/2018 được tại ngoại (Có mặt).

3. Phan Quốc L, sinh ngày 11/5/1980, tại: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Đức M và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Hoàng Thị V, chưa có con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Tại bản án số 11/2012/HSST ngày 07/3/2012 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phan Quốc L 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 01 năm 04 tháng, phạt 3.000.000đ về tội đánh bạc; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/5/2018 đến ngày 07/5/2018 được tại ngoại (Có mặt).

4. Nguyễn Viết T, sinh ngày 24/9/1981, tại: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị Đ1; có vợ là Khổng Thị Nhung và 02 con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Tại bản án số 11/2012/HSST ngày 07/3/2012 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Viết T 10.000.000đ về tội đánh bạc; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/5/2018 đến ngày 07/5/2018 được tại ngoại (Có mặt).

Trong vụ án còn có bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h ngày 04/5/2018, sau khi ăn cưới xong, Trần Văn N, Trần Huy T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1, Hà Văn K, Nguyễn Kim L đi về nhà Trần Văn N uống nước, khi về đến nhà thì có Phan Văn T, Nguyễn Văn N1 ở đó. Mặc dù không ai nói gì nhưng tất cả đều đi vào buồng ngủ nhà Trần Văn N với mục đích đánh bạc. Phan Văn T lấy hộp đồ dưới gầm giường cất 04 quân vị hình tròn từ bao thuốc lá Thăng Long, Hà Văn K bảo Trần Văn N cho mượn bát đĩa để súc cái. Các đối tượng đánh bạc bằng hình thức súc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Đánh được khoảng 30 phút thì Phan Văn T chuyển cho Hà Văn K súc cái. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì có Nguyễn Văn N, Lê Văn H, Nguyễn Viết T vào đánh bạc thì Phan Văn T về trước (Thời điểm này tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 4.900.000đ), những người còn lại tiếp tục đánh bạc và có Phan Quốc L, Tạ Văn T, Nguyễn Văn S đến tham gia đánh bạc, Trần Văn N là chủ nhà không tham gia đánh bạc, không thu tiền hồ nhưng chuẩn bị bát, đĩa cho các đối tượng đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền tại nhà mình. Các

đối tượng đánh bạc đến 13h30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện C phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ gồm: 6.440.000đ, 04 quân vị hình tròn, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 01 đệm mút, thu trên người Nguyễn Kim L 01 ví da bên trong có 2.000.000đ và 01 điện thoại di động, thu của Hà Văn K 01 điện thoại di động, thu của Phan Quốc L 01 điện thoại di động.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng đã khai nhận sử dụng tiền vào việc đánh bạc như sau: Nguyễn Văn T có 1.250.000đ, Hà Văn K có 1.250.000đ, Tạ Văn Tuấn có 640.000đ, Nguyễn Văn S có 600.000đ, Nguyễn Kim L có 500.000đ, Nguyễn Văn T1 có 500.000đ, Nguyễn Viết T có 450.000đ, Nguyễn Văn N1 có 410.000đ. Trần Huy T có 400.000đ, Phan Quốc L có 300.000đ, Nguyễn Văn N có 190.000đ, Lê Văn H có 50.000đ, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 6.440.000đ (Số 2.000.000đ thu trên người Nguyễn Kim L quá trình điều tra xác định bị cáo Nguyễn Kim L không sử dụng vào việc đánh bạc).

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2018/HS-ST ngày 12/10/2018, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn N, Hà Văn K, Phan Quốc L, Nguyễn Viết T, Nguyễn Kim L, Tạ Văn Tuấn, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn N1, Trần Huy T, Nguyễn Văn N, Lê Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Trần Văn N 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2018 đến ngày 07/5/2018.

Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt:

Phan Quốc L 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2018 đến ngày 07/5/2018.

Hà Văn K 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2018 đến ngày 07/5/2018.

Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Viết T 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2018 đến ngày 07/5/2018.

Phạt Trần Văn N, Hà Văn K, Phan Quốc L, Nguyễn Viết T mỗi bị cáo 10.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 12/10/2018 các bị cáo Trần Văn N, Hà Văn K, Phan Quốc L kháng cáo xin được hưởng án treo, Nguyễn Viết T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa đã phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn N, Hà Văn K, Phan Quốc L, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Viết T sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho các bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn N, Hà Văn K, Phan Quốc L, Nguyễn Viết T làm trong hạn luật định, hợp lệ được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Trần Văn N, Hà Văn K, Phan Quốc L, Nguyễn Viết T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ căn cứ để xác định như sau: Khoảng 11h ngày 04/5/2018, sau khi ăn cưới xong, Trần Văn N, Trần Huy T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1, Hà Văn K, Nguyễn Kim L đi về nhà Trần Văn N uống nước, khi về đến nhà thì có Phan Văn T, Nguyễn Văn N1 ở đó. Mặc dù không ai nói gì nhưng tất cả đều đi vào buồng ngủ nhà Trần Văn N với mục đích đánh bạc. Phan Văn T cắt 04 quân vị hình tròn từ bao thuốc lá Thăng Long, Hà Văn K bảo Trần Văn N cho mượn bát đĩa để súc cái. Các đối tượng đánh bạc bằng hình thức súc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Được khoảng 30 phút thì Phan Văn T chuyển cho Hà Văn K súc cái. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì có Nguyễn Văn N, Lê Văn H, Nguyễn Văn Tiến vào đánh bạc, Phan Văn T không đánh bạc nữa và bỏ về trước (Thời điểm này tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 4.900.000đ), những người còn lại tiếp tục đánh bạc thì có Phan Quốc L, Tạ Văn T, Nguyễn Văn S đến và tham gia đánh bạc. Trần Văn N là chủ nhà không tham gia đánh bạc, không thu tiền hồ nhưng chuẩn bị bát, đĩa cho các đối tượng đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền tại nhà mình. Các đối tượng đánh bạc đến 13h30

phút cùng ngày thì bị Công an huyện Cphát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ gồm: 6.440.000đ và một số dụng cụ sử dụng vào việc đánh bạc.

[3] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Trần Văn N, Hà Văn K, Phan Quốc L, Nguyễn Viết T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 231 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Trần Văn N, Hà Văn K, Phan Quốc L, kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Viết T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo tụ tập đánh bạc gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này bị cáo Trần Văn N là chủ nhà, các bị cáo Hà Văn K, Phan Quốc L, Nguyễn Viết T là những người tham gia tích cực, năm 2012 đã bị Tòa án nhân dân huyện Cxét xử về tội đánh bạc. Mức hình phạt 10 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo Trần Văn N, Phan Quốc L, Hà Văn K, Nguyễn Viết T là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Tuy nhiên cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là nghiêm khắc. Vì đối với bị cáo Trần Văn N trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nơi cư trú ổn định. Đối với các bị cáo Phan Quốc L, Hà Văn K, Nguyễn Viết T, mặc dù năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Cxét xử về tội đánh bạc nhưng số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn (2.890.000đ, theo quy định của Bộ luật hình sự 2015 thì các bị cáo chưa phải chịu trách nhiệm hình sự), lần phạm tội này số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn (6.440.000đ), các bị cáo không có chuẩn bị trước về việc đánh bạc mà chỉ phát sinh sau khi đi ăn cưới cùng nhau. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện nộp một phần số tiền cấp sơ thẩm tuyên phạt, các bị cáo có nơi cư trú ổn định, đây là những tình tiết cần được xem xét trong quá trình xét xử phúc thẩm. Vì vậy cần xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cho các bị cáo hưởng án treo để các bị cáo có điều kiện cải tạo sớm trở thành người có ích cho xã hội. Đề nghị của Kiểm sát viên về việc sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức án nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn N, Phan Quốc L, Hà Văn K, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Viết T sửa bản án hình sự sơ thẩm số 58/2018/HS-ST ngày 12/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Trần Văn N 10 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thử thách 01 năm 08 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt:

Phan Quốc L 10 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thử thách 01 năm 08 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Hà Văn K 10 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thử thách 01 năm 08 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Nguyễn Viết T 10 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thử thách 01 năm 08 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong

trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các bị cáo Trần Văn N, Hà Văn K, Phan Quốc L, Nguyễn Viết T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện C;
- TAND huyện C;
- Công an huyện C;
- Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã B, huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Anh Cường